TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 514/2021/DS-ST
Ngày: 29-11-2021
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Huệ Chi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Xuân Mai

2. Ông Hoàng Văn Định

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1221/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 196/2021/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 216/2021/QĐST-DS ngày 09 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP B.

Trụ sở: Tháp BIDV, Số 35 đường V, phường L, quận H, Thành phố H

Người đại diện hợp pháp của Nguyên đơn: Ông Phan Anh T – là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền. (Theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 609/QĐ-BIDV.BTSG ngày 03/12/2020) (Có đơn xét xử vắng mặt)

Địa chỉ liên lạc: Số 1045-1047 Đường T, Phường 5, Quận 5, TP. H

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 94, đường Cách Mạng Tháng 8, phường Võ Thị Sáu (trước là Phường 7), Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện đề ngày 21/10/2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP B có ông Phan Anh T là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền trình bày:

Ngân hàng TMCP B - Chi nhánh Bình Tây Sài Gòn có cho bị đơn ông Nguyễn Thanh T vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số 01/2017/10311228/HĐTD ngày 12/10/2017, theo đó:

Số tiền vay tối đa là 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng); Mục đích vay: Vay để mua xe ô tô Suzuki Vitara 2017 có biển kiểm soát số 51F-883.03; Thời hạn vay là: 84 tháng; Lãi suất: 7,8%/năm áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ thời điểm giải ngân lần đầu. Sau 12 tháng đầu tiên áp dụng lãi suất thả nổi bằng lãi suất tiết kiệm cá nhân 24 tháng lãi trả sau do BIDV quy định + biên độ tối thiểu 3,7%/năm đến ngày 31/01/2019. Sáu đó, lãi suất thay đổi định kỳ 06 tháng/ lần vào các ngày 01/02 và 01/08 hàng năm, kỳ thay đổi lãi suất đầu tiên là ngày 01/02/2019. Lãi suất vay quá hạn: Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

T sản đảm bảo cho khoản vay là xe ô tô con, nhãn hiệu Suzuki Vitara biển kiểm soát số 51F-883.03, số khung TSMYD21S5JM373257, số máy M16A-2160004 được cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 311921 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/10/2017.

Việc thế chấp đã được ông Nguyễn Thanh T (Bên thế chấp) và Ngân hàng TMCP B – CN Bình Tây Sài Gòn ký Hợp đồng thế chấp T sản số 01/2017/10311228/HĐBĐ ngày 25/10/2017. Hợp đồng thế chấp được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nghĩa vụ, bị đơn ông Nguyễn Thanh T đã vi phạm hợp đồng tín dụng, không trả nợ gốc và lãi vay cho ngân hàng theo đúng cam kết trong các Hợp đồng tín dụng đã ký. Do đó, Ngân hàng đã chuyển quá hạn từ tháng 07/2019.

Nay ngân hàng đề nghị Tòa án giải quyết:

- Buộc bị đơn ông Nguyễn Thanh T thực hiện trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền là 445.823.201 đồng, trong đó nợ gốc là 367.000.000 đồng, tiền lãi tính tạm tính đến ngày 16/4/2021 là 78.823.201 đồng và lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng đã ký tính từ ngày 17/04/2021 đến thời điểm ông Nguyễn Thanh T trả hết nợ cho Ngân hàng.

- Buộc Bị đơn phải tiếp tục trả nợ cho Nguyên đơn số tiền nợ lãi phát sinh tính theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại theo Hợp đồng tín dụng số 01/2017/10311228/HĐTD ngày 12/10/2017 kể từ ngày 18/04/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Trong trường hợp bị đơn ông Nguyễn Thanh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng sẽ yêu cầu xử lý, phát mãi, bán toàn bộ T sản thế chấp là xe Ôtô Suzuki Vitara 2017, biển số kiểm soát: 51F -883.03 để thanh toán nợ vay.

- Trường hợp số tiền phát mãi/thu hồi từ T sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Nguyên đơn thì Bị đơn vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Nguyên đơn cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ vay.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh T đã được Tòa án tống đạt, triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam có ông Phan Anh T là Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền có đơn đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt. Tại đơn xin vắng mặt Nguyên đơn trình bày:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án giải quyết các yêu cầu sau:

- Buộc bị đơn ông Nguyễn Thanh T phải trả cho Nguyên đơn số tiền là 504.997.530 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 367.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày xét xử là ngày 29/11/2021(tiền lãi trong hạn là 91.998.353; tiền lãi quán hạn là 45.999.177 đồng)

- Buộc Bị đơn phải tiếp tục trả nợ cho Nguyên đơn số tiền nợ lãi phát sinh tính theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại theo Hợp đồng tín dụng số 01/2017/10311228/HĐTD ngày 12/10/2017 kể từ ngày 30/11/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Ngay sau khi bị đơn trả hết số nợ trên, Ngân hàng sẽ thực hiện thủ tục xóa nội dung đăng ký thế chấp và hoàn trả bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 311921 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/10/2017 cho ông Tùng.

- Trường hợp bị đơn ông Nguyễn Thanh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng sẽ yêu cầu xử lý, phát mãi, bán toàn bộ T sản thế chấp để thanh toán nợ vay.

- Trường hợp số tiền phát mãi/thu hồi từ T sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Nguyên đơn thì Bị đơn vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Nguyên đơn cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ vay.

- Bị đơn ông Nguyễn Thanh T vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán là đúng thủ tục tố tụng quy định. Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, T liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, quan hệ tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Thanh T có địa chỉ cư trú tại Quận 3 về việc thanh toán toàn bộ số nợ của Hợp đồng tín

dụng số 01/2017/10311228/HĐTD ngày 12/10/2017, nên căn cứ quy định khoản 3 Điều 26 điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xét, bị đơn ông Nguyễn Thanh T đã được tống đạt, niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và các Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Tùng.

Xét, nguyên đơn Ngân hàng TMCP B có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với Nguyên đơn.

[2]. Về các yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1]. Đối với yêu cầu trả số tiền nợ gốc:

Căn cứ theo Hợp đồng tín dụng số 01/2017/10311228/HĐTD ngày 12/10/2017 thể hiện: Ông Nguyễn Thanh T có vay của Ngân hàng TMCP B – CN Bình Tây Sài Gòn số tiền là 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng) (đã giải ngân tiền vay); Mục đích vay: Vay để mua xe ô tô Suzuki Vitara 2017 có biển kiểm soát số 51F-883.03; Thời hạn vay là: 84 tháng; Lãi suất: 7,8%/năm áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ thời điểm giải ngân lần đầu. Sau 12 tháng đầu tiên áp dụng lãi suất thả nổi bằng lãi suất tiết kiệm cá nhân 24 tháng lãi trả sau do BIDV quy định + biên độ tối thiểu 3,7%/năm đến ngày 31/01/2019. Sáu đó, lãi suất thay đổi định kỳ 06 tháng/ lần vào các ngày 01/02 và 01/08 hàng năm, kỳ thay đổi lãi suất đầu tiên là ngày 01/02/2019. Lãi suất vay quá hạn: Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Căn cứ vào Bảng sao kê T khoản của ông Nguyễn Thanh T thể hiện đã thanh toán được số tiền 233.000.000 đồng và một phần tiền lãi. Nhưng kể từ sau ngày 19/4/2019 thì ông Tùng đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn từ tháng 7/2019.

Tính đến ngày 29/11/2021 bị đơn còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 504.997.530 đồng, trong đó nợ gốc là 367.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1, Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định *"...bên vay T sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn..."*. Căn cứ khoản 1, Điều 288 Bộ luật Dân sự quy định *"Nghĩa vụ trả tiền phải được thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm và phương thức đã thỏa thuận"*.

Căn cứ khoản 1, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng quy định: *"Tổ chức tín dụng có quyền chấm dứt việc cấp tín dụng, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm các quy định trong hợp đồng cấp tín dụng"*.

Ngân hàng đã thông báo thu hồi nợ trước hạn vào tháng 07/2019, nhưng bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng theo theo đúng

thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó, Nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Thanh T phải trả số tiền nợ gốc của 367.000.000 đồng (ba trăm sáu mươi bảy triệu đồng), là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2]. Đối với yêu cầu trả số tiền lãi:

Xét, mức lãi suất 7,8%/năm áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ thời điểm giải ngân lần đầu. Sau 12 tháng đầu tiên áp dụng lãi suất thả nổi bằng lãi suất tiết kiệm cá nhân 24 tháng lãi trả sau do BIDV quy định + biên độ tối thiểu 3,7%/năm đến ngày 31/01/2019. Sáu đó, lãi suất thay đổi định kỳ 06 tháng/ lần vào các ngày 01/02 và 01/08 hàng năm, kỳ thay đổi lãi suất đầu tiên là ngày 01/02/2019. Lãi suất vay quá hạn: Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn mà các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 01/2017/10311228/HĐTD ngày 12/10/2017 là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật, căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ khoản 2, Điều 280 Bộ luật Dân sự quy định *"...Nghĩa vụ trả tiền bao gồm cả tiền lãi trên nợ gốc..."*.

Theo khoản 4 Điều 4 của Điều khoản và điều kiện vay đính kèm Hợp đồng tín dụng quy định về chuyển nợ quá hạn: *"Trường hợp Bên vay không thanh toán đúng hạn nợ gốc và không được Ngân hàng gia hạn nợ, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ hoặc thời gian gia hạn, điều chỉnh kỳ hạn trả nợ đã kết thúc thì Ngân hàng được quyền chuyển số dư nợ gốc đó và số dư nợ gốc chưa đến hạn Bên vay không trả được nợ cho Ngân hàng thì chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất nợ quá hạn theo quy định tại Hợp đồng tín dụng. Lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn theo quy định tại Hợp đồng tín dụng này nhưng không vượt quá 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn"*.

Tại khoản 2 Điều 91 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010 quy định như sau: *"Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật."*

Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền lãi tính đến ngày xét xử 29/11/2021 (tiền lãi trong hạn là 91.998.353; tiền lãi quán hạn là 45.999.177 đồng) theo Hợp đồng tín dụng đã ký là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3]. Về yêu cầu xử lý T sản thế chấp:

Ngày 25/10/2017 Bên thế chấp ông Nguyễn Thanh T và Bên nhận thế chấp Ngân hàng TMCP B – CN Bình Tây Sài Gòn đã ký Hợp đồng thế chấp T sản số 01/2017/10311228/HĐBĐ đối với xe ô tô con, nhãn hiệu Suzuki Vitara biển kiểm soát số 51F-883.03, số khung TSMYD21S5JM373257, số máy M16A-2160004 được cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 311921 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/10/2017 công chứng tại Văn phòng Công chứng Hoàng Xuân Hoan và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Trung tâm đăng ký giao dịch, T sản tại Thành phố Hồ Chí Minh vào

ngày 25/10/2015 theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 2, điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 7, Điều 10 của Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm.

Xét, nội dung và hình thức hợp đồng thế chấp T sản phù hợp với quy định của pháp luật nên phát sinh quyền và nghĩa vụ các bên khi có tranh chấp.

Xét, Bị đơn không thanh toán đầy đủ và đúng hạn nợ, lãi phát sinh theo thỏa thuận là vi phạm hợp đồng, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn. Căn cứ vào Điều 299 và Điều 323 Bộ luật Dân sự năm 2015 về việc xử lý T sản thế chấp, Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi T sản thế chấp để thu hồi nợ. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý T sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng thì bị đơn có trách nhiệm thanh toán hết toàn bộ nợ vay cho Ngân hàng.

Do đó, Nguyên đơn yêu cầu phát mãi T sản thế chấp để thu hồi nợ, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do toàn bộ yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận nên Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 280, 288, 299, 323 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 91, 92, 95 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ khoản 1 Điều 2, điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 7, Điều 10 của Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự.

***Tuyên xử*:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B:

- Buộc bị đơn ông Nguyễn Thanh T phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 504.997.530 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 367.000.000 đồng, tiền lãi tính đến ngày xét xử là ngày 29/11/2021(tiền lãi trong hạn là 91.998.353; tiền lãi quán hạn là 45.999.177 đồng) . Yêu cầu bị đơn thanh toán làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 30/11/2021, ông Nguyễn Thanh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 01/2017/10311228/HĐTD ngày 12/10/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Ngay sau khi bị đơn trả hết số nợ trên, Ngân hàng phải thực hiện thủ tục xóa nội dung đăng ký thế chấp và hoàn trả bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 311921 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/10/2017 cho ông Tùng.

- Đến hạn trả nợ mà ông Nguyễn Thanh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý T sản bảo đảm là xe ô tô Suzuki Vitara, nhãn hiệu Suzuki; số khung TSMYD21S5JM373257, số máy M16A-2160004 biển kiểm soát: 51F-883.03 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 311921 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/10/2017.

- Nếu số tiền thu được từ việc xử lý T sản bảo đảm không đủ thanh toán hết các khoản nợ cho Ngân hàng thì ông Tùng có trách nhiệm thanh toán hết toàn bộ nợ vay, nếu còn dư thì số tiền dư được giao trả lại cho ông Tùng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Nguyễn Thanh T phải chịu án phí là 24.199.901 đồng (Hai mươi bốn triệu, một trăm chín mươi chín ngàn, chín trăm lẻ một đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền 10.452.865 đồng (Mười triệu, bốn trăm năm mươi hai nghìn, tám trăm sáu mươi lăm đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2019/0032679 ngày 01/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Huệ Chi